TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thu T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

- Anh Dương Minh T1, sinh năm 1979;
- Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Dương Minh T1 và chị Trần Thị Ngọc L có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Phạm Thu T số tiền vay 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng). Thời hạn hoàn trả là khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Phạm Thu T không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 240.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Dương Minh T1 và chị Trần Thị Ngọc L tự nguyện chịu án phí nên phải liên đới nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Phạm Thu T tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.260.000 đồng (Tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số ******* ngày **/*/**** của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang